

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1998/QĐ-BTP ngày 03 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 4604/TTr-STP ngày 10 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 19 thủ tục hành chính cấp tỉnh mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng. (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Sửa đổi, bổ sung 06 thủ tục hành chính tại Mục II Phần A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Bãi bỏ 02 thủ tục hành chính có số thứ tự 53, 54 Mục IX Phần A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- PCT UBND TP Hồ Quang Bửu;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- TTTT&GSDHTM (IOC);
- Trung tâm PVHCC TP;
- CPVP;
- Lưu: VT, HCC, STP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Quang Bửu

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH
TƯ PHÁP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ -UBND ngày tháng 9 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Thẩm quyền giải quyết	Ghi chú
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH								
1	Bổ nhiệm lại và cấp thẻ giám định viên tư pháp	1.11654 6.H17	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trực tuyến; - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố quản lý lĩnh vực giám định tư pháp	Chủ tịch UBND thành phố	

2	Công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc	1.11654 7.H17	Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Trực tuyến; -Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; -Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố quản lý lĩnh vực giám định tư pháp	Chủ tịch UBND thành phố	
3	Hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc	1.11654 8.H17	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Trực tuyến; -Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; -Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố quản lý lĩnh vực giám định tư pháp	Chủ tịch UBND thành phố	

4	Công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc	1.11654 9.H17	Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	-Trực tuyến; -Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; -Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố quản lý lĩnh vực giám định tư pháp	Chủ tịch UBND thành phố	
5	Hủy bỏ công nhận tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc	1.11655 0.H17	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	-Trực tuyến; -Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; -Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố quản lý lĩnh vực giám định tư pháp	Chủ tịch UBND thành phố	

6	Thành lập và đăng ký hoạt động của văn phòng giám định tư pháp	1.11655 1.H17	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Trực tuyến; -Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; -Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.	Sở pháp Tư pháp	Sở pháp Tư pháp	
7	Hợp nhất văn phòng giám định tư pháp được tổ chức và hoạt động dưới hình thức	1.11655 2.H17	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Trực tuyến; -Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; -Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.	Sở pháp Tư pháp	Sở pháp Tư pháp	

	công ty hợp danh								
8	Sáp nhập văn phòng giám định tư pháp được tổ chức và hoạt động dưới hình thức công ty hợp danh	1.11655 3.H17	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Trực tuyến; -Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; -Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.	Sở pháp Tư	Sở pháp Tư	
9	Tạm ngừng hoạt động của văn phòng giám định tư pháp	1.11655 4.H17	Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của văn phòng giám định tư pháp	-Trực tuyến; -Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; -Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.	Sở pháp Tư	Sở pháp Tư	

10	Chấm dứt hoạt động văn phòng giám định tư pháp	1.11655 5.H17	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Trực tuyến; -Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; -Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15; - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	
II THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG									
1	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp	1.00112 2.H17	Trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Trực tuyến; -Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; -Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố quản lý lĩnh vực giám định tư pháp	Chủ tịch UBND thành phố	

2	Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp	2.00089 4.H17	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	-Trực tuyến; -Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; -Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố quản lý lĩnh vực giám định tư pháp	Chủ tịch UBND thành phố	
3	Cấp lại thẻ giám định viên tư pháp	1.00983 2.H17	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	-Trực tuyến; -Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; -Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố quản lý lĩnh vực giám định tư pháp	Chủ tịch UBND thành phố	
4	Cấp Giấy đăng ký hoạt động của	2.00055 5.H17	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	-Trực tuyến; -Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	

	văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của văn phòng giám định tư pháp			thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính.		19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp			
5	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của văn	1.00111 7.H17	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trục tuyến; - Trục tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố,	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	

	phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất			Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính.		19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp			
6	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của văn phòng giám định tư pháp	2.00056 8.H17	Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Trực tuyến; - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính.	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	
7	Chuyển đổi loại hình văn phòng giám	1.00121 6.H17	Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tuyến; - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	

	định tư pháp			thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Qua dịch vụ bưu chính.		19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp			
--	--------------	--	--	--	--	--	--	--	--

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã số TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Cơ quan giải quyết	Ghi chú
1	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp	2.000890.H17	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp	UBND thành phố	
2	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp	2.000823.H17	- Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 - Nghị định số 177/2026/NĐ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp	Sở Tư pháp	